TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 3268/2023/QĐST-KDTM	*Thành phố Thủ Đức, ngày 25 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 239/2023/TLST – KDTM ngày 10/7/2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự là không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty cổ phần T

Địa chỉ: đường N, khu phố 7, phường H, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

Đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn H

Đại diện theo ủy quyền: ông Trần G

Địa chỉ liên lạc: đường N, khu phố 7, phường H, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(Văn bản ủy quyền ngày 03/6/2023)

Bị đơn: Công ty cổ phần xây dựng và trang trí N

Địa chỉ: đường Y, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: ông Hồ H

Đại diện theo ủy quyền: ông Phạm T

Địa chỉ liên lạc: đường Y, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh.

(Văn bản ủy quyền ngày 24/7/2023)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty cổ phần xây dựng và trang trí N có trách nhiệm thanh toán cho Công ty cổ phần T số tiền 1.340.600.569 đồng (một tỷ ba trăm bốn mươi triệu sáu trăm ngàn năm trăm sáu mươi chín đồng). Hai bên giao nhận trực tiếp với nhau làm 05 kỳ, kỳ 1 hạn chót đến ngày 15/9/2023 trả 100.000.000 đồng, kỳ 2 hạn chót đến ngày 15/10/2023 trả 250.000.000 đồng, kỳ 3 hạn chót đến ngày 15/11/2023 trả 350.000.000 đồng, kỳ 4 hạn chót đến ngày 15/12/2023 trả 300.000.000 đồng, kỳ cuối ngày 15/01/2024 trả số tiền còn lại 340.600.569 đồng.

Trường hợp, Công ty cổ phần xây dựng và trang trí N vi phạm kỳ thanh toán thì Công ty cổ phần T phải thanh toán một lần hết toàn bộ số tiền nợ gốc còn lại nêu trên.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Công ty cổ phần xây dựng và trang trí N phải nộp số tiền 26.109.009 đồng (hai mươi sáu triệu một trăm lẻ chín ngàn không trăm lẻ chín đồng) tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.

Công ty cổ phần T không phải chịu án phí. Trả lại cho Công ty cổ phần T số tiền 27.090.999 đồng (hai mươi bảy triệu không trăm chín mươi ngàn chín trăm chín mươi chín đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2023/0004179 ngày 05/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,

7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Thủ Đức;
- TAND TP. HCM;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Võ Thị Mai Trâm